

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2021/DS-ST

Ngày 30-9-2021.

“V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thanh Huệ và ông Nguyễn Văn Đô.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 93/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 03 năm 2021 về việc *“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2021/QĐXXST-DS, ngày 27 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 172/2021/QĐST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn H. Có mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Văn S. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn M1, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị Nghĩa. Có mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 01 năm 2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày: Ngày 02/12/2020 tôi có cho vợ chồng chị Nguyễn Thị Bích N vay số tiền 120.000.000đ, lãi suất thỏa thuận 1,5%/tháng, hạn đến ngày 12/12/2020 trả. Hai bên có viết giấy vay có vợ chồng chị N, anh S ký vào giấy. Đến hạn trả nợ mặc dù đã đòi nhiều lần nhưng chị N, anh S không

trả. Vì vậy tôi khởi kiện yêu cầu chị N, anh S phải trả số tiền gốc 120.000.000đ và tiền lãi theo thỏa thuận 1,5%/tháng tính từ ngày 13/12/2020 đến Ny.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Bích N trình bày: Tôi thừa nhận vào ngày 02/12/2020 vợ chồng tôi có vay của ông H số tiền 120.000.000đ lãi suất thỏa thuận 1,5%/tháng. Khi vay hai bên có viết giấy vay tiền vợ chồng tôi có ký vào giấy vay, hạn đến 12/12/2020 trả; nhưng do kinh tế khó khăn nên vợ chồng tôi không có tiền trả nợ. Hiện Ny ông H khởi kiện ra Tòa chúng xin trả dần cho ông H số tiền nợ trên.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn S: Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng anh S không có mặt tại Tòa án làm việc. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng để đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị Nghĩa trình bày:* Số tiền chị N, anh S nợ là tài sản chung của vợ chồng bà, về nội dung khởi kiện bà đồng ý với ý kiến của ông H.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định pháp luật. Hoạt động xét xử tiến hành khách quan và đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đại diện VKSND huyện Đắk Song đề nghị HĐXX tuyên chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H, buộc chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Văn S phải trả cho ông H, bà Nghĩa số tiền nợ gốc 120.000.000đ và tiền lãi theo thỏa thuận của các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Văn H khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Văn S trả số tiền nợ 120.000.000đ và tiền lãi nên quan hệ tranh chấp được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Nguyễn Thị Bích N, anh Nguyễn Văn S có nơi cư trú tại thôn M1, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Do một trong hai bên đương sự không có yêu cầu về áp dụng thời hiệu khởi kiện nên theo quy định tại khoản 2 Điều 184 của BLTTDS nên HĐXX không xem xét vấn đề về thời hiệu khởi kiện.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H HĐXX xét thấy: Các bên đương sự đều thừa ngày 02/12/2020 vợ chồng chị Nguyễn Thị Bích N có vay của ông Nguyễn Văn H số tiền 120.000.000đ, lãi suất thỏa thuận 1,5%/tháng, hạn đến ngày 12/12/2020 trả. Hai bên có viết giấy vay có vợ chồng chị N, anh S ký vào giấy. Đến hạn trả nợ mặc dù ông H đã đòi nhiều lần nhưng chị N, anh S không trả. Như vậy việc chị N, anh S có vay của ông H số tiền 120.000.000đ là có thật được các bên thừa nhận. HĐXX xét thấy việc vay tiền giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, đáp ứng đủ điều kiện được quy định tại Điều 463 BLDS năm 2015. Đến hạn trả nợ chị N, anh S không trả nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định tại Điều 466 BLDS năm 2015.

Điều 463 Bộ luật dân sự (BLDS) quy định:

Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định.

Điều 466 Bộ luật dân sự quy định:

1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

[3] Về tiền lãi: Trong giấy vay tiền các bên thỏa thuận lãi suất 1,5%/tháng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS năm 2015, vì vậy HĐXX căn cứ vào mức lãi suất thỏa thuận của các bên và căn cứ khoản 2 Điều 468 BLDS và khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của HĐTP TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm để tính tiền lãi, cụ thể như sau:

- Tiền lãi trên nợ gốc từ ngày 13/12/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 30/9/2021 là: 9 tháng 18 ngày x 120.000.000đ x 1,5%/tháng = 17.280.000 đồng.

HĐXX xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H là có căn cứ cần chấp nhận. Buộc chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Văn S phải trả cho ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Nghĩa số tiền nợ gốc 120.000.000 đồng và tiền lãi 17.280.000 đồng. Tổng cộng 137.280.000 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chị N, anh S phải chịu 6.864.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền 3.050.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005215, ngày 09/03/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

[5]Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 ; khoản 1, 2, 4 Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 143 ; Điều 147; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 351; khoản 2 Điều 357; Điều 463 ; khoản 1, khoản 5 Điều 466; khoản 1, khoản 2 Điều 468 của BLDS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H.

Buộc chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Văn S phải trả cho ông Nguyễn Văn H, bà Hoàng Thị Nghĩa số tiền nợ gốc 120.000.000 đồng, tiền lãi 17.280.000 đồng. Tổng gốc và lãi: 137.280.000 đồng (*một trăm ba mươi bảy triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích N, anh Nguyễn Văn S phải chịu 6.864.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền 3.050.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005215, ngày 09/03/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

- *Chi cục THA huyện Đắk Song;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

Nguyễn Thanh Phong